

Bản án số: 30/2024/DS-ST
Ngày 15/8/2024
Về việc “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Nguyễn Duy Chân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị V Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-DS, ngày 13/3/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-DS, ngày 12/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2024/QĐST-DS, ngày 24/7/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N; Địa chỉ: Số 02 đường L, phường Th, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Đình T – Chức vụ: Phó giám đốc ngân hàng NN và PTNT V, chi nhánh Đ – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Số 16 Lê D, thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 6A, ấp 2, xã Trừ Văn Th, huyện B, tỉnh Bình Dương – Vắng mặt, đã ủy thác tổng đạt.

Ông Lại Văn Q, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Tân Đ, xã Đắk G, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và lời khai của người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn trong quá trình giải quyết:* Ngày 01/4/2020, ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V có vay vốn tại Ngân hàng N (Agribank chi nhánh Đ), số tiền vay: 480.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-202000636 ký kết ngày 01/4/2020, lãi suất cho vay tại thời điểm vay vốn là 10%/năm, mục đích vay để trồng và đầu tư chăm sóc vườn cây ăn trái của gia đình. Thời hạn cho vay 60 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 01/4/2025, định kỳ trả gốc 05 kỳ, định kỳ trả lãi là 06 tháng một lần; đã trả được 300.000.000 đồng tiền gốc. Có thể chấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp

ngày 01/10/2014, thửa đất số: 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m²; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI511412 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 02/8/2017, thửa đất số 104, TĐ số 76, diện tích 4983m²; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CN329084 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 26/6/2018, thửa đất số 110, 111, TĐ số 76, diện tích 6270m² đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Định, xã Đắk Gắn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Vì vậy, Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 15/8/2024 là 313.958.933 đồng (Ba trăm mười ba triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó 180.000.000 đồng tiền gốc, 103.234.522 đồng tiền lãi trong hạn, 17.878.082 đồng tiền lãi quá hạn và 12.846.329 đồng lãi chậm trả lãi trong hạn.

- Bị đơn ông Lại Văn Q trình bày trong quá trình làm việc tại Tòa án: Ngày 01/4/2020, ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V có vay vốn tại Ngân hàng N (Agribank chi nhánh Đ), số tiền vay: 480.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-202000636 ký kết ngày 01/4/2020, lãi suất cho vay tại thời điểm vay vốn là 10 %/năm, mục đích vay để trồng và đầu tư chăm sóc vườn cây ăn trái của gia đình. Thời hạn cho vay 60 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 01/4/2025, định kỳ trả gốc 05 kỳ, định kỳ trả lãi là 06 tháng một lần; đã trả được 300.000.000 đồng tiền gốc; khi vay có thể chấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp ngày 01/10/2014, thửa đất số 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m²; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 511412 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 02/8/2017, thửa đất số 104, tờ bản đồ số 76, diện tích 4983m² và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CN 329084 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 26/6/2018, thửa đất số 110, 111, tờ bản đồ số 76, diện tích 6270m² đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Đ, xã Đắk G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thì ông Q đồng ý trả nợ cho Ngân hàng. Trường hợp ông không trả hoặc trả không đầy đủ thì ông Q đồng ý bàn giao tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp ngày 01/10/2014; Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất thửa đất số 104, tờ bản đồ số 76, diện tích 4983m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 511412 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 02/8/2017 và Quyền sử dụng đất thửa đất số 110, 111, tờ bản đồ số 76, diện tích 6270m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 329084 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 26/6/2018 đều đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Đ, xã Đắk G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để xử lý thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ủy thác tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V. Tuy nhiên, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra

việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và phiên tòa lần thứ nhất. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai được với bị đơn và không tiến hành hòa giải được vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 157 và 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 317, 322, 323, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N, buộc bị đơn phải trả cho 313.958.933 đồng (Ba trăm mười ba triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng), trong đó 180.000.000 đồng tiền gốc, 103.234.522 đồng tiền lãi trong hạn, 17.878.082 đồng tiền lãi quá hạn và 12.846.329 đồng lãi chậm trả lãi trong hạn tính đến ngày 15/8/2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-202000636 ký kết ngày 01/4/2020.

Trường hợp ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp ngày 01/10/2014; Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất thửa đất số 104, tờ bản đồ số 76, diện tích 4983m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 511412 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 02/8/2017 và Quyền sử dụng đất thửa đất số 110, 111, tờ bản đồ số 76, diện tích 6270m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 329084 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 26/6/2018 đều đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Đ, xã Đắk G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tân Đ, xã Đắc G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (khi ký hợp đồng tín dụng) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.3]. Về sự vắng mặt của đương sự trong vụ án: Tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn ông Lại Văn Q có đơn đề nghị vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh V mặc dù được ủy thác tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm d khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Về hợp đồng tín dụng: Theo hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-202000636 ký kết ngày 01/4/2020 thì Ngân hàng N cho ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V vay số tiền 480.000.000 đồng, lãi suất cho vay tại thời điểm vay vốn là 10 %/năm, mục đích vay để trồng và đầu tư chăm sóc vườn cây ăn trái của gia đình. Thời hạn cho vay 60 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 01/4/2025, định kỳ trả gốc 05 kỳ, định kỳ trả lãi là 06 tháng một lần; đã trả được 300.000.000 đồng tiền gốc. Như vậy, việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N về lãi suất, Hội đồng xét xử xét thấy: Nội dung thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn giữa Ngân hàng với ông Lại Văn Q và Nguyễn Thị Thanh V theo hợp đồng cho vay, giấy nhận nợ là phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc cho vay của các tổ chức tín dụng tại Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N, buộc ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải thanh toán lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/8/2024) là 313.958.933 đồng, trong đó 180.000.000 đồng tiền gốc, 103.234.522 đồng tiền lãi trong hạn, 17.878.082 đồng tiền lãi quá hạn và 12.846.329 đồng lãi chậm trả lãi trong hạn. Ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, Giấy nhận nợ kể từ ngày 16/8/2024 cho đến khi trả xong nợ.

[2.2]. Đối với tài sản thế chấp:

[2.2.1]. Hiệu lực của hợp đồng thế chấp: Để bảo đảm cho khoản vay, ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắc Mil cấp ngày 01/10/2014; Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất thửa đất số 104, tờ bản đồ số 76, diện tích 4983m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 511412 do UBND huyện Đắc Mil cấp ngày 02/8/2017 và Quyền sử dụng đất thửa đất số 110, 111, tờ bản đồ số 76, diện tích 6270m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 329084 do UBND huyện Đắc Mil cấp ngày 26/6/2018 đều đứng tên ông Lại Văn Q và bà

Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Đ, xã Đắc G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Quyền sử dụng đất được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắc Mil ngày 16/7/2018. Như vậy, hợp đồng thế chấp mà các bên ký kết được lập đúng hình thức, nội dung và có đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định pháp luật nên có hiệu lực pháp luật.

[2.2.2]. Về tài sản thế chấp: Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 07/6/2024 xác định các thửa đất số 65, 110, 111, 104 tờ bản đồ số 76, tọa lạc tại thôn Tân Định, xã Đắc G, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phù hợp với bản đồ giải thửa, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên thực tế phù hợp, đúng vị trí.

[3]. Về án phí dân sự: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N được chấp nhận nên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

[4]. Về chi phí cho việc xem xét, thẩm định tài sản là 3.000.000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N có căn cứ nên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải hoàn trả cho Ngân hàng 3.000.000 đồng.

[5]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tại phiên toà là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 299, 317, 318, 318, 320, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 3, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N - Chi nhánh Đắc Mil - Đắc Nông đối với ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V.

Buộc ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh Đắc Mil - Đắc Nông tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (15/8/2024) là **313.958.933 đồng** (*Ba trăm mười ba triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng*), trong đó **180.000.000 đồng** (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) tiền gốc, **103.234.522 đồng** (*Một trăm linh ba triệu, hai trăm ba mươi tư nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng*) tiền lãi trong hạn, **17.878.082 đồng** (*Mười bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn, không trăm tám mươi hai đồng*) tiền lãi quá hạn và **12.846.329 đồng** (*Mười hai triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, ba trăm hai mươi chín đồng*) lãi chậm trả lãi trong hạn.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/8/2024), ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng cho vay và giấy nhận nợ cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì

lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N - Chi nhánh Đắk Mil - Đắk Nông có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 65, tờ bản đồ số 76, diện tích 7827m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 736166 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp ngày 01/10/2014; Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận sử dụng đất thửa đất số 104, tờ bản đồ số 76, diện tích 4983m² được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 511412 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 02/8/2017 và Quyền sử dụng đất thửa đất số 110, 111, tờ bản đồ số 76, diện tích 6270m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 329084 do UBND huyện Đắk Mil cấp ngày 26/6/2018 đều đứng tên ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V, đất tọa lạc tại: Thôn Tân Đ, xã Đắk G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V phải nộp số tiền **15.698.000 đồng** (Mười lăm triệu, sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh Đắk Mil - Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là **6.880.000 đồng** (Sáu triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0005767, ngày 11/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lại Văn Q và bà Nguyễn Thị Thanh V có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh Đắk Mil – Đắk Nông số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) do Ngân hàng N – Chi nhánh Đắk Mil đã nộp tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi Cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh